

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu:

- Dự án: Xây dựng mới lộ ra 22kV Tư Giản - trạm 110kV Tham Lương.
 - Gói thầu: Tư vấn khảo sát và lập TKBVTC-DT dự án: Xây dựng mới lộ ra 22kV Tư Giản - trạm 110kV Tham Lương.
 - Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Gia Định.
 - Tổng mức đầu tư: 50.690.543.257 đồng.
 - Nguồn vốn: ĐTXD.
 - Giá gói thầu (sau thuế, Thuế GTGT là 10%): 621.138.504 đồng.
- Trong đó:

| Stt | Tên hạng mục công trình | Giá trị trước thuế | Thuế GTGT 10% | Giá trị sau thuế |
|-----|--|--------------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Chi phí khảo sát | 23.938.857 | 2.393.886 | 26.332.743 |
| 2 | Chi phí lập TKBVTC-DT | 540.732.510 | 54.073.251 | 594.805.761 |
| 2.1 | Chi phí lập TKBVTC phần chuyên điện | 415.989.887 | 41.598.989 | 457.588.876 |
| 2.2 | Chi phí lập TKBVTC xây dựng phần không chuyên điện | 124.742.623 | 12.474.262 | 137.216.885 |
| | Tổng cộng (1+2) | 564.671.367 | 56.467.137 | 621.138.504 |

- Địa điểm: phường Đông Hưng Thuận, phường Tân Sơn, phường An Hội Tây - TP. Hồ Chí Minh.
- Loại và cấp công trình: Công trình năng lượng, cấp IV.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2027.
- Quy mô dự án: Xây dựng mới tuyến cáp ngầm trung thế 22kV với:
 - + Cấp điện áp: 22kV
 - + Chiều dài đơn tuyến: khoảng 4.480 mét.
 - + Điểm đầu: MC472 Trạm 110kV Tham Lương.
 - + Điểm cuối: Trụ H/NGTG/T7L đường Nguyễn Tư Giản, phường An Hội Tây - TP. Hồ Chí Minh.
- + Loại cáp ngầm: Cáp ngầm 24kV: 2x3M240mm² (màn chắn sợi đồng).
- + Ống luồn cáp:
 - Ống xoắn HDPE Ø195/150 (dày 9,1mm) - đoạn đặt trong mương đào hở.
 - Ống phẳng HDPE D180 (dày 13,3mm) - đoạn khoan robot trên cạn.
 - Ống phẳng HDPE D180 (dày 16,4mm) - đoạn khoan robot băng sông.
- + Ống luồn cáp quang:

- Ống thẳng HDPE Ø63 (dày 3,8mm) - đoạn đặt trong mương đào hở.
- Ống phẳng HDPE D90 (dày 6,7mm) - đoạn khoan robot trên cạn.
- Ống phẳng HDPE D90 (dày 8.2mm) - đoạn khoan robot băng sông.

+ Phần xây dựng:

➤ Mương cáp đào hở: lắp 04 ống D195/150 (02 ống dùng để kéo cáp cho dự án lộ ra 22kV Phương Nam - trạm 110kV Tham Lương) và lắp 01 ống HDPE D63 (để kéo cáp quang 96FO cho các trạm ngắt XDM trong khu vực (ngắt Văn Chiêu, An Hội và trạm trung gian) và kéo cáp quang 12FO phục vụ kết nối mạch vòng cho các tủ RMU trong công trình ngầm đường Phan Văn Hớn).

➤ Khoan robot: khoan robot lắp 04 ống nhựa phẳng HDPE D180 (02 ống dùng để kéo cáp cho dự án lộ ra 22kV Phương Nam - trạm 110kV Tham Lương) và 01 ống HDPE D90 (để kéo cáp quang 96FO cho các trạm ngắt XDM trong khu vực (ngắt Văn Chiêu, An Hội và trạm trung gian) và kéo cáp quang 12FO phục vụ kết nối mạch vòng cho các tủ RMU trong công trình ngầm đường Phan Văn Hớn).

➤ Xây dựng hố nối cáp, hố kéo cáp và hố khoan robot.

➤ Gia cố móng trụ H/NGTG/T7L.

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Công ty Điện lực Gia Định tuyển chọn Nhà thầu tư vấn đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện Tư vấn khảo sát và lập TKBVTC-DT dự án: Xây dựng mới lộ ra 22kV Tư Giản - trạm 110kV Tham Lương, và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng và đáp ứng tiến độ.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc, nguồn vốn, chủ đầu tư, tiến độ thực hiện:

- Nội dung, khối lượng công việc gồm các công việc chủ yếu sau:

+ Khảo sát chi tiết thực địa để lập thiết kế theo quy định về công tác khảo sát phục vụ thiết kế các công trình điện áp dụng trong EVNHCMC (Quyết định 5788/QĐ-EVNHCMC ngày 04/11/2025) và các quy định theo pháp luật hiện hành.

+ Thiết kế bản vẽ thi công phải đáp ứng các nội dung theo quy định tại Điều 80 Luật xây dựng, thể hiện đầy đủ các thông số kỹ thuật, vật liệu sử dụng, chi tiết cấu tạo, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng, phù hợp với thiết kế cơ sở được phê duyệt. TKBVTC bao gồm thuyết minh và các bản vẽ, nội dung TKBVTC phải có chỉ dẫn kỹ thuật và hướng dẫn bảo trì. Ngoài ra, phải tuân thủ Quy định về công tác thiết kế dự án lưới điện có cấp điện áp đến 220 kV trong EVNHCMC (Quyết định 5788/QĐ-EVNHCMC ngày 04/11/2025) và các quy định theo pháp luật hiện hành.

+ Sửa đổi bổ sung hoàn thiện theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Tính toán hiệu quả sau đầu tư.

+ Lập quy trình bảo trì công trình theo quy định hiện hành.

+ Ngoài nộp hồ sơ thiết kế theo quy định hiện hành, nhà thầu sẽ thực hiện nộp và giải trình hồ sơ thiết kế trên chương trình quản lý đầu tư xây dựng (IMIS) theo văn bản số 1760/EVN-ĐT ngày 02/4/2024 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và văn bản số 1443/EVNHCMC-ĐT ngày 22/4/2024 của Tổng công ty Điện lực TP.HCM.

+ Nhà thầu phải đăng ký sim CA để thực hiện công tác trình/duyệt, trình thẩm tra, thẩm định trên module thẩm tra/ thẩm định của chương trình IMIS.

+ Nhà thầu chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý (lập, giải trình các hồ sơ thỏa thuận vị trí, hồ sơ đấu nối hạ tầng kỹ thuật, giấy phép môi trường, thỏa thuận phương án cắt điện...) đảm bảo hồ sơ TKBVTC-DT khi trình duyệt đầy đủ pháp lý theo quy định hiện hành của EVNHCMC, EVN và quy định pháp luật.

+ Nhà thầu chịu trách nhiệm thực hiện hoàn thành các nội dung liên quan đến việc thỏa thuận, xin ý kiến, thẩm định với cơ quan thẩm quyền nhà nước như: công tác xin ý kiến PCCC, thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, cấp thoát nước), giấy phép môi trường với các Sở ban ngành liên quan, ...) cho đến khi hồ sơ được thông qua/phê duyệt và chịu các chi phí liên quan (nếu có).

+ Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nhà thầu phải chủ động và chịu các chi phí để thực hiện hoàn tất các công việc liên quan (kể cả hiệu chỉnh bổ sung) với đối tác thứ ba hoặc cấp có thẩm quyền.

+ Nhà thầu có trách nhiệm giám sát tác giả theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP: Thời gian từ ngày khởi công công trình đến khi nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Nguồn vốn: ĐTXD.

- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Gia Định.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi hai bên hoàn thành các nghĩa vụ.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày (không gồm ngày Tết, Lễ và ngày các cơ quan nhà nước thỏa thuận).

- Tiến độ chi tiết thực hiện gói thầu: trong quá trình thương thảo hợp đồng, chủ đầu tư và nhà thầu sẽ cùng phân tích kỹ lưỡng để xây dựng và thống nhất tiến độ chi tiết thực hiện gói thầu.

2. Nhiệm vụ cụ thể của Nhà thầu tư vấn:

2.1. Đối với công tác dự thầu:

Nhà thầu chào giá chi tiết từng hạng mục:

- Chi phí khảo sát

- Chi phí lập TKBVTC-DT:

+ Chi phí lập TKBVTC phần chuyên điện.

+ Chi phí lập TKBVTC xây dựng phần không chuyên điện.

2.2. Đối với công tác khảo sát, lập TKBVTC-DT:

Nhà thầu phải căn cứ Nhiệm vụ thiết kế do Chủ đầu tư xác định và các nội dung nêu trong Điều khoản tham chiếu, nêu trong HSMT này để tiến hành thực hiện công việc tư vấn sao cho đảm bảo chất lượng, tiến độ và tuân thủ đúng quy trình, quy định hiện hành.

Nhà thầu thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ sau:

- Lập, trình duyệt nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ khảo sát & phương án kỹ thuật khảo sát, dự toán chi phí khảo sát (mỗi loại hồ sơ 08 bộ/dự án).

- Khảo sát phục vụ lập TKBVTC-DT xây dựng dự án. Nhà thầu tư vấn chịu trách nhiệm khảo sát, cập nhật đầy đủ các thông tin, số liệu theo yêu cầu, đặc biệt là dò tìm, cập nhật các công trình ngầm (phải thể hiện đầy đủ thông tin trên bản vẽ mặt bằng, mặt cắt) trong phạm vi dự án, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu phục vụ thiết kế xây dựng công trình, tham vấn cộng đồng, thỏa thuận tuyến, xin phép thi công, không trở ngại trong công tác thi công sau này. Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm khi sản phẩm tư vấn gặp trở ngại trong quá trình thi công do lỗi nhà thầu chưa khảo sát, phân tích kỹ các số liệu về địa chất, địa hình, các khó khăn, trở ngại, chưa cập nhật đầy đủ hệ thống công trình ngầm hoặc công trình khác có liên quan trong phạm vi dự án.

- Lập, ghi nhật ký khảo sát.

- Lập, trình Chủ đầu tư thống nhất phương án tuyến, phương án thiết kế, bố trí vị trí lắp thiết bị, ... (Nhà thầu tư vấn phải khảo sát, đề xuất nhiều phương án để lựa chọn được phương án tối ưu nhất).

- Tham vấn cộng đồng, thỏa thuận tuyến, thỏa thuận vị trí lắp đặt thiết bị, ... phải thực hiện trong giai đoạn khảo sát. Ngay sau khi thỏa thuận và thống nhất phương án tuyến, phương án thiết kế với Chủ đầu tư, thỏa thuận tuyến, vị trí lắp đặt thiết bị, ... của công trình với các cơ quan thẩm quyền nhà nước và các cơ quan liên quan theo đúng quy định trước khi trình lập, trình duyệt Báo cáo kết quả khảo sát và TKBVTC-DT. Bản vẽ thỏa thuận tuyến gồm đầy đủ bản vẽ mặt bằng, mặt cắt, số lượng theo yêu cầu của cơ quan thẩm quyền nhưng tối thiểu phải 05 bộ/dự án (nếu có).

- Chuẩn bị đầy đủ thông tin, dữ liệu, file máy chiếu phục vụ tham vấn cộng đồng; phối hợp trình bày phương án thiết kế trong quá trình tham vấn cộng đồng, thỏa thuận tuyến.

- Lập, trình Nhiệm vụ thiết kế (08 bộ).

- Lập, trình Nhiệm vụ khảo sát & phương án khảo sát (08 bộ).

- Lập, trình chủ đầu tư Báo cáo kết quả khảo sát (08 bộ).

- Lập, trình duyệt TKBVTC-DT xây dựng dự án. Biên chế hồ sơ gồm:

- + Thuyết minh TKBVTC-DT xây dựng dự án theo đúng quy định hiện hành;

+ **TKBVTC-DT** gồm: thuyết minh TKBVTC (bao gồm: cơ sở pháp lý; mô tả hiện trạng; quy mô, công nghệ, các thông số kỹ thuật và chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu; tên công trình, hạng mục công trình, loại, cấp công trình, địa điểm xây dựng, diện tích sử dụng đất; Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình; chỉ dẫn kỹ thuật; các giải pháp thiết kế chính); biện pháp thi công; kế hoạch tiến độ thi công (bao gồm bố trí nhân lực, máy móc thi công, số lần cắt điện thi công), xác định cụ thể các vị trí thi công live-line (nếu có); quy trình bảo trì công trình; chỉ dẫn kỹ thuật, các bảng tính toán lựa chọn VTTB, tính toán lực đầu trụ (nếu có), tính toán tiếp địa, tính toán thiết kế bảo vệ, mô tả phương thức vận hành trạm ngắt (nếu có), các bảng phân tích, tổng hợp khối lượng; các bản vẽ mặt cắt, mặt bằng (trong đó, bản vẽ mặt bằng phải thực hiện theo hệ quy chiếu và tọa độ Quốc gia VN2000,... theo đúng quy định).

Lưu ý: nhà thầu tư vấn phải tham khảo, cập nhật, áp dụng các tiêu chuẩn VTTB, tiêu chuẩn thiết kế, thi công hiện hành của Tổng Công ty Điện lực TP.HCM/EVN và các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan. Xác định cụ thể các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình.

+ **Dự toán xây dựng** (gồm: thuyết minh, các bảng biểu tính toán dự toán tính phù hợp, khả thi của dự án, phục lục đính kèm các cơ sở tham khảo đơn giá, định mức, ...).

- Chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ phục vụ góp ý, trình thẩm tra/thẩm định, phê duyệt thủ tục khảo sát, phương án tuyển, nhiệm vụ thiết kế, báo cáo kết quả khảo sát, thiết kế - dự toán theo đúng quy định và theo dõi, tham dự họp góp ý, giải trình, hiệu chỉnh khi có yêu cầu. Số lượng hồ sơ tối thiểu gửi Chủ đầu tư để tổ chức góp ý, trình kiểm tra, trình thẩm tra/thẩm định là 06 bộ/dự án.

- Lập, trình cơ quan thẩm quyền thẩm định hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán (04 bộ) theo quy định. Nhà thầu tư vấn chịu trách nhiệm cung cấp, theo dõi, giải trình, bổ sung hồ sơ (nếu có) cho tư vấn thẩm tra, cơ quan thẩm quyền thẩm định, hoàn thiện hồ sơ theo kết quả thẩm tra, thẩm định và chuyển Chủ đầu tư phê duyệt (08 bộ).

- Hoàn thiện hồ sơ TKBVTC-DT xây dựng dự án theo quyết định phê duyệt và chuyển cho Chủ đầu tư (08 bộ/dự án & chuyển file qua email).

- Tham gia nghiệm thu hoàn thành sản phẩm tư vấn.

- Lập hồ sơ đề nghị nghiệm thu, thanh toán, quyết toán.

- Thực hiện giám sát tác giả và báo cáo giám sát tác giả theo quy định.

- Phối hợp kiểm tra hiện trường, xử lý, sửa đổi thiết kế, dự toán kịp thời khi có yêu cầu.

- Tham gia nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng, đưa vào sử dụng.

- Giải trình, hiệu chỉnh kịp thời hồ sơ nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ khảo sát, phương án kỹ thuật khảo sát, dự toán chi phí khảo sát, báo cáo kết quả khảo sát, hồ sơ xin thỏa thuận tuyển, hồ sơ trình thẩm tra thiết kế tại cơ quan thẩm quyền, cam kết bảo vệ môi trường, hồ sơ TKBVTC-DT, ...

- Báo cáo đầy đủ, kịp thời tiến độ thực hiện.

- Nhà thầu tư vấn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm khi sản phẩm tư vấn gặp trở ngại trong quá trình thi công hoặc có vấn đề về chất lượng (khi đã thi công đúng thiết kế) do lỗi nhà thầu tư vấn chưa khảo sát, phân tích kỹ các số liệu về địa chất, địa hình, các khó khăn, trở ngại; chưa cập nhật đầy đủ hệ thống công trình ngầm hoặc công trình khác có liên quan trong phạm vi dự án; số liệu tính toán thiết kế không chính xác, ...

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm số hóa (scan) toàn bộ hồ sơ sản phẩm khảo sát, thiết kế được duyệt lưu trữ dạng file PDF và hoặc file ảnh, bàn giao cho chủ đầu tư cùng với hồ sơ giấy ngay sau khi hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng.

- Đánh giá hiệu quả sau đầu tư trình Chủ đầu tư thông qua ngay sau khi công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng (nếu có).

- Triển khai và áp dụng Module trình/duyệt dự án đầu tư điện tử - phần mềm IMIS: Yêu cầu Đơn vị Tư vấn thiết kế phân công nhân sự sử dụng phần mềm theo đúng vị trí, thẩm quyền công việc được giao. Khi trình/nộp hồ sơ dự án phải đầy đủ các nội dung, biên chế hồ sơ theo quy định của EVN/Tổng công ty/Đơn vị. Hồ sơ dự án khi Đơn vị Tư vấn thiết kế trình/nộp bao gồm đầy đủ tài liệu gốc (định dạng file: word, excel, các bản vẽ Cad, ...) và định dạng file pdf (có đầy đủ chữ ký, đóng dấu của Đơn vị Tư vấn thiết kế theo quy định hiện hành).

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Định kỳ 02 tuần/lần hoặc đột xuất (nếu có theo yêu cầu), nhà thầu tư vấn phải báo cáo tiến độ thực hiện cho chủ đầu tư và kịp thời phản ánh cho Chủ đầu tư những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Trong thời gian thực hiện công việc Tư vấn, khi có văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư, Nhà thầu tư vấn phải có báo cáo bằng văn bản cho Chủ đầu tư được biết về khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện các hạng mục của dự án.

- Có trách nhiệm bảo vệ và giải trình các tài liệu, hồ sơ do Tư vấn lập trong phạm vi của hợp đồng trước các cơ quan và hội đồng nghiệm thu của các cấp có thẩm quyền, các cơ quan kiểm toán, v.v... theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

1. Nhân lực của Nhà thầu phải đủ điều kiện năng lực, có chứng chỉ hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc và phù hợp với quy định về điều kiện năng lực trong pháp luật xây dựng.

2. Chức danh, công việc thực hiện, trình độ và thời gian dự kiến tham gia thực hiện được quy định trong *mục 2 - Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật thuộc chương III của E-HSMT*. Trường hợp thay đổi nhân sự, Nhà thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho Chủ đầu tư, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế. Nếu Chủ đầu tư không có ý kiến về nhân sự thay thế trong vòng **03** ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Nhà thầu thì nhân sự đó coi như được Chủ đầu tư chấp thuận.

3. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc không đúng với hồ sơ nhân sự trong hợp

đồng. Trong trường hợp này, Nhà thầu phải gửi văn bản thông báo cho Chủ đầu tư trong vòng **03** ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư về việc thay đổi nhân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do Nhà thầu chịu.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, số liệu và các văn bản liên quan cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Thực hiện giám sát khảo sát theo quy định.

- Theo dõi, kiểm tra và đôn đốc nhà thầu tư vấn trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ.

- Kiểm tra, ký đóng dấu kịp thời (trong vòng 03 ngày) các hồ sơ liên quan đến thỏa thuận hướng tuyến, vị trí lắp thiết bị, gửi cơ quan thẩm quyền Nhà nước thẩm tra thiết kế, kế hoạch bảo vệ môi trường, ...

- Góp ý bằng văn bản, thực hiện thẩm định, phê duyệt các hồ sơ liên quan (nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ khảo sát, phương án kỹ thuật khảo sát, TKBVTC-DT, ...) theo đúng quy định.

- Tổ chức nghiệm thu sản phẩm hợp đồng, thanh toán, quyết toán hợp đồng đúng quy định.

VI. Quy định cụ thể về phạt vi phạm hợp đồng:

Theo hướng dẫn tại quyết định số 5041/QĐ-EVNHCMC ngày 30/9/2025. Đối với hợp đồng tư vấn xây dựng (khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế, dự toán, tư vấn thẩm tra, tư vấn lập hồ sơ thầu, hồ sơ môi trường):

1. Phạt do vi phạm hợp đồng:

a) Nguyên tắc:

Nội dung vi phạm/ sai sót về chất lượng hoặc các thiếu sót trong hồ sơ tư vấn dẫn đến hậu quả: việc triển khai thực hiện không đúng quy định của pháp luật, quy định của cấp có thẩm quyền (Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty), quy định của hợp đồng như khảo sát thiết kế sai quy chuẩn, tiêu chuẩn, sai định mức, đơn giá,...; hoặc việc triển khai thực hiện gây thiệt hại cho chủ đầu tư (phát sinh chi phí, lãng phí, gây sự cố công trình, đưa ra giải pháp khảo sát, thiết kế không phù hợp dẫn đến không thể triển khai thi công trong thực tế) được quy định, như sau:

- Vi phạm trong công tác khảo sát:

+ Vi phạm trong thu thập, tính toán các số liệu về khí tượng - thủy văn.

+ Vi phạm trong công tác khảo sát địa hình (đo đạc, xây dựng các mốc địa hình, các bản đồ địa hình, các mặt cắt địa hình, ...).

+ Vi phạm trong công tác khảo sát địa chất (bản đồ địa chất công trình, công tác địa vật lý, công tác khoan/ đào địa chất, công tác bảo quản nôn khoan, ...).

+ Vi phạm trong việc điều tra, khảo sát, thống kê, xác định khối lượng các ảnh hưởng, tác động bởi Dự án/ công trình... (diện tích chiếm đất, khối lượng bồi thường, di dân tái định cư, giải phóng mặt bằng, ... các số liệu, tài liệu liên quan đến xác lập báo cáo ĐTM, ...).

+ Vi phạm trong công tác phân tích, đánh giá kết quả và xác lập các chỉ tiêu khảo sát về khí tượng thủy văn, địa hình, địa chất (chỉ tiêu cơ lý đất đá, phân lớp địa chất công trình, động đất, kiến tạo, ...).

+ Vi phạm trong công tác cập nhật hạ tầng ngầm.

+ Các vi phạm khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Vi phạm trong công tác thiết kế:

+ Vi phạm trong việc áp dụng các tiêu chuẩn thiết kế, phân loại cấp công trình và nhóm công trình, lựa chọn tần suất tính toán thiết kế (về thủy văn, sóng, gió, ...) đối với hạng mục/ công trình,

+ Vi phạm trong phân tích sự cần thiết đầu tư, phân tích kinh tế - tài chính của Dự án.

+ Vi phạm trong việc lựa chọn, xác định tổ hợp tải trọng tác động lên hạng mục/ công trình, ... trong các trường hợp tính toán.

+ Vi phạm trong việc tính toán, phân tích lựa chọn phương án, lựa chọn tuyến, thiết kế bố trí hạng mục/ tổng thể công trình và các hạng mục công trình phụ trợ,....

+ Vi phạm trong giải pháp thiết kế, lựa chọn công nghệ.

+ Vi phạm trong tính toán, thiết kế đối với từng cấu kiện, bộ phận, hạng mục, trong Hồ sơ thiết kế của Dự án/ công trình.

+ Vi phạm trong việc xác lập, kiến nghị biện pháp tổ chức xây dựng, biện pháp thi công hạng mục/ công trình.

+ Các vi phạm khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

+ Vi phạm trong bóc tách khối lượng từ bản vẽ, bản vẽ thiết kế sai sót, ...

+ Các vi phạm, sai sót chủ quan khác dẫn đến phải sửa đổi thiết kế trong quá trình chọn thầu, trong quá trình thi công, nghiệm thu.

- Vi phạm trong công tác lập, thẩm tra chi phí:

+ Vi phạm trong việc tuân thủ các quy định về quản lý chi phí ĐTXD được ban hành và có hiệu lực đối với từng thời kỳ.

+ Vi phạm trong việc tuân thủ nội dung hồ sơ kỹ thuật (khảo sát, thiết kế các giai đoạn: khối lượng, biện pháp tổ chức xây dựng/biện pháp thi công, các điều kiện tự nhiên liên quan, ...).

+ Áp dụng/vận dụng định mức, đơn giá và các chế độ trong tính toán, xác định chi phí không đúng.

- + Các sai sót trong quá trình tính toán, xác định chi phí.
- + Vi phạm thời gian thực hiện và/hoặc không đầy đủ hồ sơ liên quan theo quy định khi trình duyệt (kể cả các tài liệu gửi qua e.mail, D.office, phần mềm quản lý ĐTXD...).
- + Xác định TMĐT/ĐTXD/dự toán gói thầu có giá chi phí chênh lệch lớn hơn $\pm 10\%$ so với kết quả thẩm tra, thẩm định, phê duyệt.
- Các nội dung vi phạm khác:
 - + Nội dung hồ sơ không thống nhất (do lỗi chủ quan của tư vấn) dẫn đến việc: hồ sơ dự án, thiết kế, hồ sơ mời thầu bị cơ quan có thẩm quyền/ cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trả về yêu cầu hiệu chỉnh (Sở Công Thương TP.HCM, Sở Xây dựng TP.HCM, Tổng công ty Điện lực TP.HCM, đặc biệt là Tập đoàn Điện lực Việt Nam trả hồ sơ yêu cầu hiệu chỉnh, các nhà thầu tham dự thầu phát hiện sai sót trong hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu gửi văn bản đề nghị Chủ đầu tư làm rõ).
 - + Về việc lựa chọn phương án bố trí tổng thể mặt bằng chưa tối ưu (làm ảnh hưởng đến: công tác đền bù, giải phóng mặt bằng; khả năng mở rộng của công trình; khó khăn trong sửa chữa, thay thế VTTB, vận hành hệ thống, ...).
 - + Hồ sơ tư vấn, hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu làm hạn chế Nhà sản xuất, Nhà thầu tham dự.
- + Đối với các vi phạm khác:

* Vi phạm quá trình phối hợp: Chủ đầu tư sẽ gửi thư mời trước ít nhất 03 ngày, nếu nhà thầu không tham dự họp hoặc không cử đúng thành phần tham dự hoặc không gửi Báo cáo tiến độ thực hiện cho Chủ đầu tư mà không có lý do chính đáng, nhà thầu chậm trễ hoặc không cử đúng thành phần, chức danh phân công theo hợp đồng khi làm việc với các bên liên quan về các nội dung chuyên môn thì Chủ đầu tư sẽ xem xét nhắc nhở (lần đầu) và xem xét, xử phạt.

b) Mức phạt:

- Giá trị phạt do vi phạm về tiến độ (*trong giai đoạn thiết kế và sửa đổi thiết kế*) được tính = tối đa 12% x phần giá trị hợp đồng bị vi phạm (hoặc giá trị hợp đồng trong trường hợp không xác định được giá trị phần bị vi phạm), *tỷ lệ phạt 0,1%/ngày chậm, mức phạt tối đa đến 12% sẽ xem xét chấm dứt hợp đồng*).

- Giá trị phạt do vi phạm về chất lượng được tính = tỉ lệ % x giá trị hợp đồng bị vi phạm (hoặc giá trị hợp đồng trong trường hợp không xác định được giá trị phần bị vi phạm) đã ký; được tính lũy kế các lần 1 phạt 5% , lần 2 phạt 7% , lần 3 phạt 12% ; Tổng giá trị phạt không quá 12% giá trị hợp đồng, mức phạt đạt 12% có thể xem xét chấm dứt hợp đồng.

- Giá trị phạt do vi phạm khác: mức phạt như sau:

+ Giai đoạn khảo sát, thỏa thuận tuyến, thiết kế và lập dự toán, nhà thầu vi phạm Chủ đầu tư phạt trên giá trị cho từng hạng mục, xử phạt $1\%/lần$, mức phạt tối đa đến 12% .

+ Giai đoạn triển khai thi công (kể từ ngày khởi công đến ngày công trình nghiệm thu đưa vào sử dụng), nhà thầu thiết kế vi phạm Chủ đầu tư phạt trên giá trị 10% thiết kế còn lại, xử phạt 1%/lần.

- Tổng mức phạt không quá 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm; mức phạt tối đa đến 12% sẽ xem xét chấm dứt hợp đồng.

- Phần hợp đồng bị vi phạm được quy định như sau: trong giai đoạn lập TKBVTC-DT, tính theo phần khảo sát, phần lập TKBVTC-DT; trong giai đoạn thi công tính theo 10% giá trị thiết kế còn lại.

2. Bồi thường hợp đồng đối với nhà thầu

Ngoài mức phạt hợp đồng đã được quy định ở điểm b mục 1, nhà thầu phải bồi thường thiệt hại tương ứng với các mức thiệt hại do lỗi của nhà thầu theo các nội dung quy định tại điểm a mục 1 (các bên lập biên bản xác nhận thiệt hại) và thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả tương ứng.

Mức bồi thường = Chi phí khắc phục thiệt hại tương ứng + chi phí thiệt hại do chậm đưa công trình vào sử dụng.

Trong đó:

(1) Chi phí khắc phục thiệt hại tương ứng bao gồm chi phí khắc phục tất cả các hư hỏng, sự cố do nhà thầu gây ra như mua sắm lại VTTB, khắc phục công trình lân cận bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản, vật chất, tính mạng,... do đơn vị thiết kế gây ra (thiết kế sai quy chuẩn, tiêu chuẩn, lựa chọn vị trí, địa điểm không phù hợp dẫn đến thi công xong phải đập bỏ, thi công không đảm bảo an toàn gây sự cố,...) (trường hợp nhà thầu tự khắc phục thì không phải bồi thường chi này).

(2) Chi phí thiệt hại do chậm đưa công trình vào sử dụng bao gồm: chi phí trả lãi vay trong thời gian công trình chậm đưa vào sử dụng.